TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/DS- ST
Ngày: 29- 3 - 2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Dúng
2. Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hồng Nhả - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Chí Thiện, Kiểm sát viên.

Ngày 28 và ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 323/2017/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2017, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2018/QĐST- DS ngày 09 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng CSXHVN
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm: 1962 và ông Huỳnh Tấn H, sinh năm: 1962; Cùng địa chỉ: khóm A, phường B, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. (Bị đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau: Căn cứ vào hồ sơ vay vốn ngày 21/5/2015, bà Nguyễn Thị Ngọc S, sinh năm: 1962 và ông Huỳnh Tấn H, có vay của Ngân hàng CSXHVN số tiền 30.000.000 đồng theo chương trình cho vay hộ cận nghèo, lãi suất 0,72%/tháng, thời hạn trả nợ là ngày 20/4/2017. Tuy nhiên quá trình vay, ông H và bà S chỉ đóng lãi được đến ngày 19/7/2015 là 432.000 đồng. Đến hạn hợp đồng ông H và bà S đã bỏ địa phương đi và không thanh toán nợ cho Ngân hàng. Nay Ngân hàng CSXHVN yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H trả cho Ngân hàng CSXHVN tổng số tiền 37.805.785 đồng, trong đó tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi từ ngày 20/7/2015 đến ngày xét xử sơ thẩm là 7.805.785

đồng (lãi trong hạn là 4.595.305 đồng, lãi quá hạn là 3.210.480 đồng) và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán xong nợ vay tại Ngân hàng.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H vắng mặt các lần triệu tập của Tòa nên không có lời khai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Tòa án đã tiến hành niêm yết chứng cứ khởi kiện của nguyên đơn theo quy định của pháp luật cho bị đơn biết nhưng bị đơn đã không có ý kiến phản hồi. Xét thấy trường hợp vay vốn của bị đơn là vay theo chương trình hộ cận nghèo theo chủ trương của Chính phủ, hợp đồng vay được xác lập ngày 21/5/2015, đến hạn thanh toán là ngày 20/4/2017. Tuy nhiên quá trình vay vốn bị đơn đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn mặc dù đã được Ngân hàng CSXHVN kết hợp với Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Trà Vinh thông báo nhắc nhở nhiều lần, sau đó bị đơn đã bỏ đi khỏi địa phương mà không thông báo cho Ngân hàng biết. Như vậy chứng tỏ bị đơn đã cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng CSXHVN. Do đó yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng CSXHVN yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 37.805.785 đồng, trong đó tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi là 7.805.785 đồng và tiền lãi phát sinh đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ theo quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự 2005 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26; Điều 35; Điều 91; Điều 92; Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn CSXHVN .

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H phải thanh toán cho Ngân hàng CSXHVN số tiền 37.805.785 đồng, trong đó tiền gốc là 30.000.000 đồng và tiền lãi là 7.805.785 đồng.

Kể từ ngày 30/3/2018, đối với số tiền nợ gốc chưa trả, thì bên phải thi hành án còn phải tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất được thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán cho đến khi thi hành xong

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc S và ông Huỳnh Tấn H phải chịu 1.890.289 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TV;
-VKSND TPTV;
- Chi cục THADSTPTV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang

Thạch Thị Mỹ Kim **Đặng Văn Dúng** **Giáp Trà Giang**